TRƯƠNG THPT NGÔ GIA TỰ

TỔ: SỬ- ĐỊA- GDCD

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: ĐỊA LÍ 12**

*Thời gian làm bài 45 phút*

*Học sinh được sử dụng Át lát Địa lí Việt Nam xuất bản từ năm 2009 trở lại đây*

| **Tên chủ đề** | **Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Nhận biết**  **(40 %)** | **Thông hiểu**  **(30%)** | **Vận dụng cấp thấp (20%)** | **Vận dụng cấp cao**  **(10%)** | **Cộng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du miền núi Bắc Bộ** | ***Nhận biết:***  ***-*** Trình bày được vị trí của vùng, các tỉnh trong vùng và một số thế mạnh kinh tế.  ***Thông hiểu :***  - Biết được sự phát triển kinh tế của vùng có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế.  - Phân tích được ý nghĩa của vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng.  ***Vận dụng:***  - Phân tích việc sử dụng các thế mạnh để phát triển các ngành kinh tế của vùng ; một số vấn đề đặt ra và biện pháp khắc phục.  ***Vận dụng cao*** : giải thích được thế mạnh đặc biệt của vùng khi phát triển kinh tế xã hội | 4 câu - 1,0 điểm  (10 %) | 2 câu - 0,5 điểm  (5%) | 1 câu - 0,25 điểm(2,5%) | 1 câu - 0,25 điểm  (2,5%) | 8 câu |
| **Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng** | ***Nhận biết:***  ***-*** Trình bày được vị trí của vùng, các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương của vùng, nêu được các thế mạnh chủ yếu và các hạn chế của vùng.  ***Thông hiểu :***  - Trình bày được tình hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế và các định hướng chính ; nguyên nhân của sự chuyển dịch.  -Vận dụng : Đọc bản đồ, biểu đồ liên quan | 2 câu - 0,5 điểm (5%) | 3 câu - 0,75 điểm  (7,5%) | 1 câu - 0,25 điểm(2,5%) |  | 6 câu |
| **Vấn đề phát triển kinh tế xã hội ở Bắc Trung Bộ** | ***Thông hiểu:*** Biết lí do việc hình thành cơ cấu nông lâm ngư nghiệp và hình thành cơ cấu công nghiệp, xây dựng giao thông vận tải  Vận dụng: Đọc bản đồ, bảng số liệu, biểu đồ  ***Vận dụng*** ***cao***: Các giải pháp để phát triển kinh tế xã hội của vùng |  | 1 câu - 0,25 điểm(2,5%) | 1 câu - 0,25 điểm  (2,5%) | 1 câu - 0,25 điểm  (2,5%) | 3 câu |
| **Vấn đề phát triển kinh tế xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ** | ***Nhận biết:***  ***-*** Trình bày được vị trí của vùng, các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương của vùng.  - Trình bày được vấn đề phát triển tổng hợp kinh tế biển.  ***Thông hiểu :***  - Trình bày được tầm quan trọng của vấn đề phát triển công nghiệp, cơ sở hạ tầng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng.  ***Vận dụng :*** giải pháp thực hiện phát triển các ngành kinh tế của vùng | 4 câu - 1,0 điểm  (10 %) | 1 câu - 0,25 điểm(2,5%) | 1 câu - 0,25 điểm(2,5%) |  | 6 câu |
| **Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên** | ***Nhận biết:***  ***-*** Trình bày được vị trí của vùng, các tỉnh trong vùng và một số điều kiện thuận lợi trong việc khai thác các thế mạnh kinh tế của vùng.  ***Thông hiểu :***  - Hiểu được thực trạng phát triển cây công nghiệp; khai thác và chế biến lâm sản, bảo vệ rừng; phát triển thuỷ điện, thuỷ lợi và những vấn đề của vùng, biện pháp giải quyết những vấn đề đó.  Vận dụng :  - Đọc bản đồ, bảng số liệu…  - Các giải pháp để đẩy mạnh việc phát triển cây công nghiệp , ý nghĩa của phát triển vùng chuyên canh | 4 câu - 1,0 điểm  (10 %) | 1 câu - 0,25 điểm(2,5%) | 2 câu - 0,5 điểm  (5%) | 1 câu - 0,25 điểm  (2,5%) | 8 câu |
| **Vấn đề khai thác tlãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ** | ***Nhận biết:***  ***-*** Trình bày được vị trí của vùng, các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương của vùng, vai trò của vùng so với cả nước dựa trên các chỉ số kinh tế…  ***Thông hiểu***  - Các giải pháp để khai thác lãnh thổ theo chiều sâu trong các ngành kinh tế  ***Vận dụng :***  - Đọc bản đồ  - Chứng minh được sự phát triển theo chiều sâu trong công nghiệp, nông nghiệp của Đông Nam Bộ.  ***Vận dụng cao :***  - Liên hệ được ý nghĩa của khai thác tổng hợp kinh tế biển đối với phát triển kinh tế. | 1 câu - 0,25 điểm (2,5%) | 2 câu - 0,5 điểm  (5%) | 1 câu - 0,25 điểm(2,5%) |  | 4 câu |
| **Vấn đề sử dụng và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long** | ***Nhận biết:***  ***-*** Trình bày được vị trí của vùng, các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương của vùng.  - Trình bày được các thế mạnh và hạn chế về tự nhiên của vùng.  ***Thông hiểu :***  - Phân tích được một số biện pháp cải tạo, sử dụng tự nhiên.  ***Vận dụng*** : đọc bản đồ, giải thích được nguyên nhân gây ra những khó khăn cho ĐBSCL, giải pháp khắc phục.  ***Vận dụng cao*** : Liên hệ các vấn đề thực tiễn đang diễn ra đối với đồng bằng sông Cửu Long | 1 câu - 0,25 điểm(2,5%) | 2 câu - 0,25 điểm(2,5%) | 1 câu - 0,25 điểm(2,5%) | 1 câu - 0,25 điểm  (2,5%) | 5 câu |
| **Tổng** |  | 16 câu | 12 câu | 8 câu | 4 câu | 40 câu |